

Bản án số: 27/2021/HSST
Ngày: 04-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN, TỈNH YÊN BÁI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đình Lâm

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Hoài Sơn
2. Bà Hà Thị Minh Quế

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Công Thi, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Văn Yên. Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2021/TLST-HS, ngày 11 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2021/QĐXXST-HS, ngày 21 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị H, Tên gọi khác: Không, sinh ngày 13 tháng 4 năm 1982 tại huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã V, huyện V, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Xuân H1 và con bà Hoàng Thị P; Có chồng là: Lê Văn L; Có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2020 đến ngày 13/01/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh. Có mặt

2. Đặng Tồn N, Tên gọi khác: **Đặng Tuấn A,** sinh ngày 07 tháng 02 năm 1989 tại huyện V, tỉnh Yên Bái; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã V, huyện V, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Nho H2 và con bà Đặng Thị T; Có vợ là Lý Thị K; Có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/12/2020 đến nay 25/12/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn tạm giữ, hiện bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã V, huyện V, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

*** Những người làm chứng:**

1. Chị Bàn Thị N1, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn K, xã V, huyện V, tỉnh Yên Bái

2. Anh Đặng Đăng H3, sinh năm 1964

Địa chỉ: Thôn K, xã V, huyện V, tỉnh Yên Bái

3. Anh Nguyễn Xuân H4, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn K, xã V, huyện V, tỉnh Yên Bái

Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 5 năm 2020 Nguyễn Thị H ký hợp đồng bán vé số lô tô Nhà nước với Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh Yên Bái thấy việc bán số số Lô, số Đề trái phép được hưởng lợi cao hơn so với việc bán số lô tô nên từ đầu tháng 12/2020 H có bán số Lô, số Đề cho người chơi bằng hình thức: Người chơi sẽ gặp trực tiếp hoặc nhắn tin vào điện thoại cho H để mua một số tự nhiên bất kỳ sau đó đối chiếu với kết quả của xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào hồi 18 giờ 15 phút hằng ngày để tính tiền thắng - thua, với tỷ lệ: Đối với số Đề: Là một số tự nhiên bất kỳ có hai chữ số, nếu số Đề mà người chơi mua trùng khớp với hai số cuối giải đặc biệt của kết quả xổ số miền Bắc ngày hôm đó thì người chơi trúng thưởng và được trả gấp 70 lần số tiền bỏ ra. Đối với số ba càng: Là một số tự nhiên bất kỳ có ba chữ số, nếu số ba càng mà người chơi mua trùng khớp với ba số cuối giải đặc biệt của kết quả xổ số miền Bắc ngày hôm đó thì người chơi trúng thưởng và được trả gấp 400 lần số tiền bỏ ra. Đối với số Lô: Là một số tự nhiên bất kỳ có hai chữ số, người chơi sẽ mua số Lô với giá 23.000 đồng/01 điểm nếu số Lô mà người chơi mua trùng khớp với hai số cuối của tất cả các giải của kết quả xổ số miền Bắc ngày hôm đó thì người chơi trúng thưởng và được trả thưởng với tỷ lệ 01 điểm = 80.000 đồng, tính tới đã ba lần trùng khớp với một số Lô mà người chơi mua.

Hằng ngày sau khi đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc, H tính thắng thua với người chơi để trả thưởng, sau đó xóa tin nhắn và xé các tờ giấy tổng hợp các số Lô, số Đề để tránh sự phát hiện của các cơ quan chức năng. Bằng cách thức và thủ đoạn như trên từ đầu tháng 12/2020 H đã bán số Lô, số Đề cho nhiều người chơi, đến ngày 21/12/2020 khi đang tổng hợp số Lô, số Đề thì H bị Công an huyện Văn Yên thu giữ tại chỗ gồm: 02 tờ giấy ô ly có ghi nhiều chữ số; 01 bút màu xanh, nhãn hiệu Thiên Long; 01 điện thoại di động màu xám trắng, nhãn hiệu Iphone; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu vàng trắng và 2.175.000 đồng. Tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Thị H đã thu giữ 01 thẻ Agribank mang tên Nguyễn Thị H và 20.000.000 đồng; Quá trình điều tra Nguyễn Thị H đã giao nộp số tiền 7.000.000 đồng là tiền do Đặng Tồn N chuyển vào tài khoản ngân hàng của H để mua số Lô, số Đề.

Do các tin nhắn và các tờ giấy tổng hợp số Lô, số Đề hằng ngày H đều xóa và tiêu hủy hết nên không xác định được mỗi ngày H bán được bao nhiêu số Lô, số Đề và bán cho những ai, tiền thắng thua mỗi ngày là bao nhiêu. Căn cứ vào các tài liệu thu thập, chỉ xác định được vào ngày 20 và ngày 21/12/2020 H bán số Lô, số

Đề như sau: Ngày 20/12/2020 do trước đó Đặng Tồn N đến quán bán hàng của Nguyễn Thị H mua hàng, thấy H có bán số Lô, số Đề nên N nói với H do nhà ở xa nên N sẽ lấy số điện thoại và số tài khoản ngân hàng của H để nhắn tin cho H mua số Lô, số Đề và chuyển tiền qua tài khoản, H đồng ý. Sau khi thống nhất hằng ngày H bán các số Lô, số Đề cho N qua tin nhắn điện thoại và trả tiền thắng thua qua tài khoản Ngân hàng. Sau khi có kết quả xổ số H tính toán số tiền được thua sau đó xóa tin nhắn đi, do vậy không xác định được từ trước đến ngày 19/12/2020 H và N đánh bạc với nhau cụ thể như thế nào, chỉ xác định được số tiền N thắng trong nhiều ngày cho đến ngày 19/12/2020 là: 6.700.000 đồng. Ngày 20/12/2020 N nhắn tin cho H tổng số điểm Lô mà N mua từ H là 9.660.000 đồng. Sau khi nhận được tin nhắn, H nhắn tin N đang thắng số tiền 6.700.000 đồng trước khi có kết quả xổ số thì N nợ H 2.960.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc cùng ngày thì N không trúng thưởng số nào nên tổng số tiền H và N đánh bạc vào ngày 20/12/2020 là 9.660.000 đồng. Do không trúng thưởng nên N còn nợ H số tiền 2.960.000 đồng, đến chiều ngày 21/12/2020 N chuyển vào tài khoản của H số tiền 7.000.000 đồng mục đích trả số tiền còn nợ, còn dư 4.040.000 đồng dự định sẽ tiếp tục mua số Lô. Tuy nhiên ngày 21/12/2020 N chưa nhắn tin cho H để mua số Lô thì H bị Công an huyện Văn Yên phát hiện Quá trình điều tra Đặng Tồn N đã giao nộp: 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A92. vỏ màu xanh thẫm.

Ngày 21/12/2020 căn cứ vào các tài liệu thu thập được xác định Nguyễn Thị H đã bán số Đề cho những người chơi được tổng số tiền là 2.585.000 đồng, H đã thu được từ những người chơi là 2.175.000 đồng (còn 410.000 đồng do một số người chơi chưa trả tiền nên H chưa thu được), do bán số Đề cho nhiều người nên H chỉ nhớ ngày 21/12/2020 đã bán cho Bàn Thị N1 tổng số tiền H và N1 đánh bạc với nhau là 25.000 đồng; Bán cho Đặng Đăng H3 tổng số tiền H và H3 đánh bạc với nhau ngày 21/12/2020 là 255.000 đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thị H và Đặng Tồn N đã thành khẩn khai nhận hành vi đánh bạc như đã nêu trên. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bản cáo trạng số: 26/CT-VKSVY, ngày 10/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Truy tố các bị cáo Nguyễn Thị H và Đặng Tồn N về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị H và Đặng Tồn N phạm tội “Đánh bạc”

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt các bị cáo:

- Nguyễn Thị H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

- Đặng Tồn N từ 06 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng và án phí vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Từ tháng 5/2020 Nguyễn Thị H ký hợp đồng bán vé số lô tô Nhà nước với Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh Yên Bái, tuy nhiên do thấy việc bán số số Lô, số Đề trái phép được hưởng lợi cao hơn so với việc bán số lô tô cho Công ty Xổ số nên từ đầu tháng 12/2020 H đã bán số Lô, số Đề trái phép cho nhiều người chơi bằng hình thức sẽ đến gặp trực tiếp hoặc nhắn tin cho H để mua số lô, số Đề sau khi đối chiếu kết quả mở thưởng của giải Xổ số kiến thiết miền bắc vào hồi 18 giờ 15 phút hàng ngày. Ngày 20/12/2020 Đặng Tồn N nhắn tin cho H mua tổng số 420 điểm lô với số tiền là: 9.660.000 đồng đối chiếu với kết quả N không trúng thưởng nên xác định số tiền Nguyễn Thị H và Đặng Tồn N dùng để đánh bạc ngày 20/12/2020 là 9.660.000 đồng (chín triệu, sáu trăm sáu mươi lăm nghìn đồng). Đến 17 giờ 30 phút ngày 21/12/2020 Nguyễn Thị H đang tổng hợp các số Đề đã bán cho những người chơi với tổng số tiền là: 2.585.000 đồng thì bị phát hiện.

Do đó hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị H và Đặng Tồn N đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần đưa các bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn trong vụ án này Nguyễn Thị H là người ghi số Lô, số Đề trái phép phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò chính và cũng cần có hình phạt cao hơn so với bị cáo Đặng Tồn N. Do đó N phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến vai trò của từng bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đồng

thời căn cứ vào quy định Điều 50 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt đối với từng bị cáo cho phù hợp.

[5] Xét về nhân thân: Các bị cáo Nguyễn Thị H và Đặng Tồn N là những người có sức khỏe, đủ năng lực nhận thức để điều chỉnh mọi hành vi, hoạt động của bản thân các bị cáo nhận thức rõ hành vi đánh bạc của mình là vi phạm pháp luật nhưng do hám lời bất chính nên đã thực hiện hành vi phạm tội, Đây thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức tu dưỡng và rèn luyện bản thân của các bị cáo là rất kém. Do đó cần có một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của các bị cáo.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Xét tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình sống ở địa phương chấp hành tốt các quy định của nhà nước, nhất thời phạm tội, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao các bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện để các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản, thu nhập nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Nguyễn Thị H khai nhận sau khi tổng hợp các số Lô, số Đề từ những người chơi H chuyển cho Nguyễn Thị L1 để hưởng phần trăm hoa hồng, tại Cơ quan điều tra L1 không thừa nhận việc nhận bằng số Lô, số Đề từ H nên không đủ cơ sở để chứng minh L1 có liên quan đến hành vi đánh bạc của H nên không đề cập xử lý trong vụ án.

[10] Về vật chứng của vụ án và các vấn đề khác:

- + Số tiền 2.175.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị H và 7000.000 là tiền do N chuyển cho H, H giao nộp để mua số Lô, số Đề tổng cộng là: 9.175.000 đồng cần tịch thu để sung vào ngân sách nhà nước.

- + Đối với số tiền Đặng Tồn N chơi số Lô, số Đề thắng trong nhiều ngày đến ngày 19/12/2020 là 6.700.000 đồng Nguyễn Thị H chưa trả cho N cần truy thu của H để sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

- + Thu giữ của Nguyễn Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu vàng trắng đã qua sử dụng; Thu giữ của Đặng Tồn N 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A92. vỏ màu xanh thẫm đã qua sử dụng, xét thấy đây là phương tiện các bị cáo dùng để liên lạc đánh bạc cần tịch thu để nộp vào ngân sách nhà nước.

- + 01 bút bi nhãn hiệu Thiên Long và 03 vỏ phong bì niêm phong đã mở lấy mẫu giám định không còn giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

- + 01 thẻ Ngân hàng Agribank, số tài khoản 8706205067039 mang tên Nguyễn Thị H (không xác định số tiền trong thẻ); 01 điện thoại di động màu xám trắng, nhãn hiệu Iphone đã qua sử dụng của Nguyễn Thị H cần trả lại cho Nguyễn Thị H.

[11] Đối với số tiền 20.000.000 đồng thu giữ khi khám xét quá trình điều tra xác định là tiền của anh Nguyễn Xuân H4 chuyển cho Nguyễn Thị H để đóng tiền bảo hiểm năm 2020 số tiền không liên quan đến hành vi phạm tội nên Công an huyện Văn Yên đã trả lại cho Nguyễn Thị H là phù hợp.

[12] Đối với Bàn Thị N1 và Đặng Đăng H3 ngày 21/12/2020 có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua số Lô, số Đề của Nguyễn Thị H tuy nhiên số tiền sử dụng vào việc đánh bạc chưa đủ yếu tố để xử lý hình sự nên Công an huyện Văn Yên đã quyết định xử phạt vi phạm hành là phù hợp.

[13] Nguyễn Thị H khai nhận sau khi tổng hợp các số Lô, số Đề từ những người chơi H chuyển cho Nguyễn Thị L1 để hưởng phần trăm hoa hồng, tại Cơ quan điều tra L1 không thừa nhận việc nhận bảng số Lô, số Đề từ H nên không đủ cơ sở để chứng minh L1 có liên quan đến hành vi đánh bạc của H nên không đề cập xử lý trong vụ án.

[14] Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự theo quy định của pháp luật. Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị H và Đặng Tồn N (Đặng Tuấn A) phạm tội “Đánh bạc”

2. Về hình phạt:

2.1 Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H **01 năm 03 tháng tù** nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **02 năm 06 tháng** kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Yên Bái phối hợp cùng gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách

Trong trường hợp Nguyễn Thị H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự .

" Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo"

2.2 Xử phạt bị cáo Đặng Tồn N (Đặng Tuấn A) **09 tháng tù** nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **18 tháng** kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đặng Tồn N (Đặng Tuấn A) cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Yên Bái phối hợp cùng gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Đặng Tồn N (Đặng Tuấn A) thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự .

" Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo"

3. Về vật chứng của vụ án và các vấn đề khác:

* Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu vàng trắng đã qua sử dụng của Nguyễn Thị H; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A92 vỏ màu xanh thẫm đã qua sử dụng của Đặng Tồn N.

+ Tịch thu số tiền: 9.175.000 đồng (chín triệu, một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) đã thu giữ của Nguyễn Thị H để sung vào Ngân sách nhà nước.

+ Truy thu của Nguyễn Thị H số tiền 6.700.000 đồng (sáu triệu, bảy trăm nghìn đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

* Trả lại Nguyễn Thị H 01 thẻ Ngân hàng Agribank, số tài khoản 8706205067039 mang tên Nguyễn Thị H; 01 điện thoại di động màu xám trắng, nhãn hiệu Iphone đã qua sử dụng.

* Tịch thu tiêu hủy: 01 bút bi nhãn hiệu Thiên Long và 03 vỏ phong bì niêm phong đã mở lấy mẫu giám định.

4. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thị H và Đặng Tồn N (Đặng Tuấn A) mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc thì bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Yên;
- Chi cục THADS huyện Văn Yên;
- CA huyện Văn Yên;;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBND xã V, huyện V, tỉnh Yên Bái;
- THA hình sự;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ; THA; TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Lâm

